

(Tên tổ chức kiểm định)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG DẪN KHÍ
NÉN, KHÍ HÓA LỎNG, KHÍ HÒA TAN**

Số:

Chúng tôi gồm:

1..... Số hiệu kiểm định viên:

2..... Số hiệu kiểm định viên:

Thuộc:

Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định:

Đã tiến hành kiểm định:

Của (ghi rõ tên cơ sở):

Địa chỉ (trụ sở chính của cơ sở):

Địa chỉ (vị trí) lắp đặt:

Quy trình kiểm định áp dụng:

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1..... Chức vụ:

2..... Chức vụ:

I - THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA HỆ THỐNG

Mã hiệu, ký hiệu:

Tổng chiều dài:m

Môi chất làm việc:

Nhà chế tạo (lắp đặt):Năm chế tạo (lắp đặt):

Công dụng:

Ngày kiểm định gần nhất Do:

Ngày thử bền gần nhất:, dothực hiện.

Áp suất thiết kế:bar

Đường kính ngoài của ống:mm Áp suất làm việc:bar

Nhiệt độ thiết kế:°C Nhiệt độ làm việc: °C

(Trường hợp hệ thống đường ống gồm các đoạn ống hoạt động ở các cấp áp suất khác nhau, ghi bổ sung các thông số của từng đoạn ống: áp suất thiết kế; áp suất làm việc; đường kính ngoài ống; nhiệt độ thiết kế; nhiệt độ làm việc).

II - HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐

Định kỳ ☐

Bất thường ☐

Lý do trong trường hợp kiểm định bất thường:

III - NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

1. Kiểm tra hồ sơ, tài liệu theo khoản 2 Điều 7 của quy trình:

- Nhận xét:

- Đánh giá kết quả:

Đạt ☐

Không đạt ☐

2. Kiểm tra kỹ thuật bên ngoài, bên trong:

Hạng mục kiểm tra (kiểm tra và đánh giá theo điểm m khoản 1 Điều 8 và điểm đ khoản 2 Điều 8 của Quy trình này)	Đạt	Không	Ghi chú
Vị trí lắp đặt, khoảng cách			
Chiếu sáng vận hành, thông gió			
Sàn, cầu thang			
Hệ thống chống sét, tiếp địa			
Giá đỡ, dây treo theo			
Tình trạng bảo ôn.			

Tình trạng kim loại ống			
Tình trạng mối hàn, mối nối			
Van, phụ kiện đường ống			
Van an toàn			
Áp kế			
Thiết bị đo lường, bảo vệ, an toàn và tự động khác			

- Nhận xét:

- Đánh giá kết quả: Đạt ☐ Không đạt ☐

3. Thử nghiệm:

3.1 Dụng cụ đo lường phục vụ thử nghiệm:

Tên dụng cụ	Mã nhận dạng	Số GCN kiểm định	Hạn kiểm định	Thông số kỹ thuật cơ bản
Áp kế				Dải đo ...
Bơm, thiết bị tạo áp suất				Áp suất lớn nhất

3.2 Thử nghiệm:

Nội dung	Môi chất thử	Áp suất thử (bar)	Thời gian duy trì (phút)	Giá trị áp suất thử đo được sau thời gian duy trì (bar)	Đánh giá (Đạt/không)
Thử bền hệ thống					
Thử kín hệ thống					
<i>Trường hợp hệ thống gồm nhiều đoạn ống làm việc ở các cấp áp suất khác nhau, thực hiện thử nghiệm và ghi thông số thử cho từng đoạn ống như sau:</i>					
Thử bền đoạn ống 1					
Thử kín đoạn ống 1					
...					

- Nhận xét:

- Đánh giá kết quả: Đạt ☐ Không đạt ☐

4. Đánh giá kết quả kiểm tra vận hành: Đạt ☐ Không đạt ☐

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Hệ thống đường ống được kiểm định có kết quả: Đạt ☐ Không đạt ☐

2. Đã được dán tem kiểm định số: Tại vị trí:

3. Áp suất làm việc:bar Nhiệt độ làm việc:°C.

4. Áp suất đặt của van an toàn của hệ thống:

Áp suất mở van hệ thống:bar Áp suất đóng van hệ thống:bar

Trường hợp hệ thống gồm nhiều đoạn ống làm việc ở các cấp áp suất khác nhau, ghi cụ thể áp suất đặt van an toàn trên từng đoạn ống.

5. Các kiến nghị:

Thời gian thực hiện kiến nghị:

V - THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH

Kiểm định định kỳ ngày tháng năm

Lý do rút ngắn thời hạn.....

Biên bản đã được thông qua ngày tháng..... năm

Tại:

Biên bản được lập thànhbản, mỗi bên giữbản./.

CHỦ CƠ SỞ
Cam kết thực hiện đầy đủ và
đúng thời hạn các kiến nghị
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI THAM GIA
CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ tên)

KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Ký tên, đóng dấu)